

Số: /KH-UBND

Ba Tơ, ngày tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg, ngày 06/01/2022 của Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã Ba Bích năm 2024

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (viết tắt là Đề án 06); Kế hoạch số 34/KH-UBND, ngày 26/02/2024 của Chủ tịch UBND huyện Ba Tơ về Triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg, ngày 06/01/2022 của Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Ba Tơ năm 2024. Chủ tịch UBND xã Ba Bích ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy mạnh phát triển hoàn thiện ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử, thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử để phục vụ 05 nhóm tiện ích: (1) Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; (2) Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội; (3) Phục vụ công dân số; (4) Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; (5) Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết các nhiệm vụ chậm tiến độ, tháo gỡ những điểm nghẽn về thực hiện Đề án 06, nhất là các điểm nghẽn về pháp lý, hạ tầng công nghệ, số hóa, chia sẻ dữ liệu, nhân lực... góp phần thực hiện hoàn thành các mục tiêu của Đề án 06 trong năm 2024, tạo nền tảng để thực hiện các năm tiếp theo. Duy trì quyết tâm chính trị cao và đảm bảo công tác chỉ đạo quyết liệt, nhất quán, xuyên suốt từ tỉnh tới cơ sở, sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các đơn vị. Quán triệt tinh thần chủ động, sáng tạo, đổi mới, dám nghĩ, dám làm, nhất là khi triển khai những nội dung mới, chưa có tiền lệ trong quá trình thực hiện Đề án 06.

2. Yêu cầu

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các ban, ngành, các cấp, đặt biệt là Tổ công tác cấp thôn, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong thực hiện các nhiệm vụ của Đề án.

- Đưa ra mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình cụ thể, nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án 06 trong năm 2024.

- Việc kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ công tác giải quyết thủ tục hành chính phải đảm bảo an ninh, an toàn thông tin trên môi trường số.

II. PHẠM VI, THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Phạm vi triển khai: Địa bàn xã Ba Bích

2. Thời gian thực hiện: Bắt đầu từ tháng 01/2024.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, triển khai

a) Tiếp tục tổ chức triển khai quán triệt Đề án 06 đến toàn thể cán bộ công nhân, viên chức, thành viên Tổ Đề án 06 xã để nâng cao nhận thức và thực hiện đúng quy định

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Thực hiện phối hợp thanh tra, kiểm tra cán bộ sử dụng dữ liệu công dân qua khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; qua việc kết nối, chia sẻ khai thác dữ liệu với các cơ quan, tổ chức doanh nghiệp, đảm bảo đúng mục đích, đúng yêu cầu, phòng chống lộ lọt dữ liệu

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024 (khi có sự chỉ đạo của Tổ Đề án 06 huyện)

c) Đăng ký và thực hiện nhiệm vụ đột phá trong thực hiện Đề án 06 năm 2024

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 02/2024.

2. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng dịch vụ số có liên quan đến thông tin dân cư

Triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Luật Căn cước, Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Thời gian hoàn thành: Theo quy định của pháp luật (khi có sự chỉ đạo của Tổ Đề án 06 huyện)

3. Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công

a) Tiếp tục thúc đẩy, nâng cao tỉ lệ người dân tham gia 25 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 và 28 dịch vụ công theo Quyết định số 422/QĐ-TTg của Chính phủ trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công của Bộ Công an. Đảm bảo 53 dịch vụ công thiết yếu có hồ sơ đủ điều kiện được tiếp nhận trực tuyến 100% trên Cổng dịch vụ công

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian theo Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cụ thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

c) Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Nghị định số 45 ngày 08/4/2020 và Nghị định 107 ngày 06/12/2021, Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

d) Tuyên truyền người dân sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập Cổng dịch vụ công quốc gia, DVC các ngành có liên kết.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

đ) Số hóa sổ hộ tịch lưu trữ tại địa phương

Công chức Tư pháp – Hộ tịch chủ trì tham mưu đơn vị cung cấp dịch vụ số hóa.

- Thời gian hoàn thành: (khi có sự chỉ đạo của Tổ Đề án 06 huyện)

e) Phối hợp rà soát, tái cấu trúc 53 dịch vụ công thiết yếu tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

- Thời gian hoàn thành: Tháng 4/2024.

f) 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

g) 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được định danh và xác thực điện tử thông suốt

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

h) 100% người dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

i) 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân được lưu trữ điện tử.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

k) 50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

l) Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính đối với 53 dịch vụ công thiết yếu và các lĩnh vực: Cư trú, hộ tịch, cấp căn cước công dân

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

m) 100% thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa so với thời điểm ban hành quyết định

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

n) 60% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*)

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

o) 100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

4. Phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

Đẩy mạnh thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn. Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai chi trả qua tài khoản cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội theo quy định và hỗ trợ đột xuất lao động thất nghiệp, dịch bệnh khi có gói trợ cấp của Chính phủ (*đã đăng ký tài khoản ngân hàng, ví điện tử, tài khoản mobile money...*) từ ngân sách nhà nước, bảo đảm chính xác, nhanh chóng, tiện lợi, kịp thời

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Phục vụ phát triển công dân số

a) 100% công dân đủ điều kiện được thu nhận hồ sơ cấp CCCD; trên 80% công dân có CCCD được cấp tài khoản định danh điện tử; trên 95% người dân được kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Triển khai các nhóm tiện ích trên VNeID: dịch vụ *công (lưu trú, tin báo tố giác tội phạm, tạm trú...)*; tích hợp các giấy tờ của công dân (*Giấy phép lái xe, đăng ký xe...*); sổ sức khỏe điện tử, sổ BHXH, an sinh xã hội

6. Phục vụ xây dựng, kết nối, khai thác, chia sẻ, bổ sung làm giàu dữ liệu

a) Tiếp tục rà soát, cập nhật thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm thông tin luôn “đúng, đủ, sạch, sống”; rà soát, làm sạch dữ liệu chuyên ngành của cơ quan ban, ngành và hội đoàn thể phục vụ kết nối vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Phối hợp cập nhật và triển khai kết nối, chia sẻ 100% cơ sở dữ liệu đất đai với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đối với các địa bàn đang thực hiện để phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai, nhà ở, giao dịch bất động sản

- Thời gian thực hiện: Tháng 06/2024.

7. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn

a) Phối hợp rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, đánh giá an ninh mạng, an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin kết nối vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên (*Khi Công an tỉnh triển khai*).

b) Phối hợp bảo đảm an toàn thông tin, các yêu cầu kỹ thuật trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh để duy trì việc kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông và Công an tỉnh

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8. Triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến các tiện ích, dịch vụ liên quan đến dân cư

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kết quả thực hiện Đề án 06, nhất là các tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng dưới nhiều hình thức (pano, apphich, video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công tại bộ phận một cửa). Tạo mã Qr Code để người dân truy cập trung tâm hướng dẫn các nghiệp vụ về định danh, dịch vụ công.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Tiếp tục tổ chức công tác truyền thông, tuyên truyền bằng nhiều hình thức tuyên truyền để tăng cường nâng cao nhận thức cho các cơ quan, các tổ chức, doanh nghiệp và người dân về tiện ích, lợi ích của các ứng dụng, dịch vụ dân cư để triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả trên địa bàn xã

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Phát huy vai trò xung kích của đoàn viên, thanh niên trở thành lực lượng nòng cốt trong tuyên truyền về tiện ích của thực hiện Đề án 06 và thực hiện các dịch vụ công thiết yếu

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

9. Về nguồn lực triển khai

a) Bố trí kinh phí triển khai Đề án 06 trong năm 2024 cho các cơ quan, đơn vị thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2024.

b) Phối hợp cử đi đào tạo, tập huấn kỹ năng về chuyển đổi số; bố trí cán bộ có năng lực, trình độ công nghệ thông tin để phục vụ công tác triển khai Đề án 06 và đảm bảo an ninh, toàn thông tin trên địa bàn xã

- Thời gian thực hiện: Tháng 5/2024 (khi Tổ Công tác huyện triển khai)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, Công an xã phối hợp với công chức Tài chính - Kế toán lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch và tổng hợp chung vào dự toán của UBND các xã để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật ngân sách và các văn bản hướng dẫn thi hành.

V. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

Căn cứ kết quả thực hiện các nội dung trong Kế hoạch này và các nhiệm vụ trong triển khai Đề án 06; đề xuất Chủ tịch UBND huyện khen thưởng chuyên đề, đột xuất theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, thành viên Tổ Công tác Đề án 06/CP xã Ba Bích phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc.

2. Giao Công an xã là Cơ quan Thường trực trong triển khai, thực hiện Đề án 06; tham mưu, phục vụ Chủ tịch UBND xã - Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 chỉ đạo thực hiện Đề án 06. Định kỳ tập hợp, báo cáo theo quy định.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND huyện;
- Công an huyện;
- Các Thành viên Tổ Đề án 06 xã;
- Lưu: VP, CAX

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Lương